

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ HỢP TÁC ĐÀO TẠO BBC VIỆT NAM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ HỢP TÁC ĐÀO TẠO BBC VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BBC VIET NAM TRAINING COOPERATION AND IMPORT- EXPORT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BBC VIET NAM TRAINING COOPERATION AND IMPORT-EXPORT., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107580586

3. Ngày thành lập: 28/09/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, số 36 - lô 6 khu DV6, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
2.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
3.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
4.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
5.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
6.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
7.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
8.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
9.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
10.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

11.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
12.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
13.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
14.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
15.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
16.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
17.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
18.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
19.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
20.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
21.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
22.	Xây dựng nhà các loại	4100
23.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
24.	Xây dựng công trình công ích	4220
25.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
26.	Phá dỡ	4311
27.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
28.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
29.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
30.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
33.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
34.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
35.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
36.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
37.	Đại lý, môi giới, đấu giá + Đại lý + Môi giới thương mại	4610

38.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
39.	Bán buôn gạo	4631
40.	Bán buôn thực phẩm	4632
41.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
42.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
43.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; dược phẩm và dụng cụ y tế; nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; hàng gốm, sứ, thủy tinh; đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; dụng cụ thể dục, thể thao; đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
44.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
45.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
46.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); máy móc, thiết bị y tế; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu: Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào nhóm nào, sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác: máy móc, thiết bị lọc nước	4659
48.	Vận tải hành khách đường bộ khác + Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định + Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi + Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng + Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
49.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe taxi tải; Kinh doanh vận tải hàng hóa siêu trường, siêu trọng; Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng công - ten – nơ; Kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường (Điều 9 Nghị định 86/2014/NĐ-CP về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô)	4933
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

51.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; Các dịch vụ dạy kèm(gia sư);Giáo dục dự bị; Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn;Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; Dạy đọc nhanh; Dạy về tôn giáo; Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; Đào tạo tự vệ; Đào tạo về sự sống; Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;Dạy máy tính.	8559
52.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Tư vấn giáo dục, Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, Dịch vụ kiểm tra giáo dục,Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên - Dịch vụ tư vấn du học (Điều 9 Quyết định Số: 05/2013/QĐ-TTg Quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập) Tư vấn giáo dục,	8560(Chính)

53.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Thiết kế kiến trúc quy hoạch xây dựng. Thiết kế kiến trúc công trình. Thiết kế nội, ngoại thất công trình; - Thiết kế công trình giao thông; - Thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy công trình xây dựng; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp - Thiết kế kiến trúc quy hoạch xây dựng. Thiết kế kiến trúc công trình. Thiết kế nội, ngoại thất công trình; - Thiết kế công trình giao thông; - Thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy công trình xây dựng; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp; - Thiết kế quy hoạch hệ thống cấp thoát nước công trình xây dựng; (Khoản 1 Điều 48 NĐ 59/2015/NĐ-CP) - Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình đường bộ; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện: Công trình xây dựng giao thông (cầu, đường bộ) Công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp; - Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, cấp thoát nước, điện - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện: Công trình xây dựng thủy lợi (Khoản 1 Điều 49 NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Khảo sát địa hình. Khảo sát địa chất công trình xây dựng; - Khảo sát trắc địa công trình; (Khoản 1 Điều 46 NĐ 59/2015/NĐ-CP) - Lập tổng dự toán và dự toán công trình xây dựng; - Lập dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; - Lập và thẩm tra các dự án đầu tư xây dựng công trình; (Nghị Định 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng). - Tư vấn, lập hồ sơ mời thầu, phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu (Luật đấu thầu năm 2005).	7110
54.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Trang trí nội, ngoại thất công trình	7410
55.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Dịch vụ chuyển giao công nghệ (Điều 28 luật chuyển giao công nghệ năm 2006) Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	7490
56.	Cho thuê xe có động cơ cho thuê ô tô	7710
57.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729

58.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa phân vào đâu được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh: máy móc, thiết bị lọc nước	7730
59.	Cung ứng lao động tạm thời	7820

6. Vốn điều lệ: 15.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	Thôn Thượng, Xã Bình Minh, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	30,000	017468802	
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	30,000		
2	NGUYỄN DOÃN BÔN	Thôn Thượng, Xã Bình Minh, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	900.000	9.000.000.000	60,000	111496579	
			Tổng số	900.000	9.000.000.000	60,000		
3	NGUYỄN THỊ MAI THUY	thôn Mỹ Liệt, Xã Lưu Kiếm, Huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	10,000	031791547	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN DOÃN BÔN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 07/09/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 111496579

Ngày cấp: 14/11/2013

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Thượng, Xã Bình Minh, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Thượng, Xã Bình Minh, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội